

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18-7-2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương và bà Lê Thị Thùy Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Bá - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 253/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm 7, xã DY, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

(Có đơn xin xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Ngô Sỹ L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn 6B, xã DK, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2017, các lời khai tại tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị Th trình bày: Chị đăng ký kết hôn với anh Ngô Sỹ L vào ngày 24/8/2014 tại Ủy ban nhân dân xã DK, huyện D, tỉnh Nghệ An. Chị kết hôn với anh L có tình hiểu, tự nguyện, không bị ai ép buộc. Thời gian đầu vợ chồng chung sống thuận hòa. Sau đó, vợ chồng chị bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh L không quan tâm tới chị và con, để mặc cho chị tự lo liệu về kinh tế. Vì thế, vợ chồng chị thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Chị và

anh L không sống chung với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Sỹ L.

Con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung Ngô Cát T, sinh ngày 30/7/2015. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Sỹ L vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng việc tuân theo pháp luật từ thụ lý, thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án, tổng đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của thẩm phán là hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định của pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh L. Giao con chung Ngô Cát T, sinh ngày 30/7/2015 cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh L, anh L có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Tài sản chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Ngô Sỹ L cư trú tại thôn 6B, xã DK, huyện D, theo quy định tại khoản 1 điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An.

[3] Thủ tục xét xử vắng mặt: Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Xét nguyên đơn chị Lê Thị Th vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Ngô Sỹ L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 6B (thôn ĐTr), xã DK, huyện D, tỉnh Nghệ An. Thỉnh thoảng, có đi làm xa, nhưng người thân không có địa chỉ cụ thể của anh. Anh L đã được Tòa án tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Anh biết Tòa án thụ lý, giải quyết việc ly hôn giữa chị Th và anh. Nhưng anh cố tình trốn tránh, không chấp

hành giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 29/6/2018 anh L tiếp tục vắng mặt. Như vậy, anh đã từ bỏ quyền được trình bày và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Áp dụng khoản 2 điều 227, khoản 1, 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị Th, anh L.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thị Th và anh Ngô Sỹ L là hôn nhân hợp pháp (Giấy đăng ký kết hôn số 117/2014, quyền số 01/2014 ngày 24/8/2014). Sau một thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Từ năm 2016 hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung chấm dứt. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Th giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L. Thôn trưởng thôn 6B, xã DK và bố anh L (ông Ngô Sỹ X) cũng xác định vợ chồng chị Th, anh L không còn sống chung từ lâu. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Th, anh L đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung đã chấm dứt, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Th, xử cho chị Th được ly hôn với anh L.

[5] Về con chung: Vợ chồng chị Th, anh L có một con chung, Ngô Cát T, sinh ngày 30/7/2015. Chị Th đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của chị Th là chính đáng. Chị có công việc, có thu nhập, đảm bảo cho con chung được chăm nom, giáo dục, phát triển. Hội đồng xét xử áp dụng các điều 80, 81, 83 luật Hôn nhân và gia đình giao con chung cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh L. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[6] Tài sản chung: Không xem xét.

[7] Án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Th được ly hôn với anh Ngô Sỹ L.
2. Con chung: Giao con chung Ngô Cát T, sinh ngày 30/7/2015 cho chị Lê Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ

cấp dưỡng nuôi con cho anh Ngô Sỹ L. Anh L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Tài sản chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị Lê Thị Th phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn. Án phí của chị Th được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004354 ngày 15/11/2017.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, vắng mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CCTHADS huyện D;
- UBND xã DK;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng